

Số: 04 /2017/QĐ-UBND

Hiệp Hòa, ngày 25 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND huyện Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong thi hành công vụ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính Phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 05/05/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu các Sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trong thi hành công vụ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 11/TTr-NV ngày 19/9./2017 và ý kiến thẩm định của Phòng Tư pháp tại Báo cáo số 424/BC-TP ngày 11/9/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của UBND huyện Quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong thi hành công vụ như sau:

1. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

1.1. Điểm c, khoản 1, Điều 4 Bổ sung cụm từ “cử dự thi nâng ngạch” sau từ “nâng lương” như sau:

“Quản lý, sử dụng biên chế hiệu quả, hợp lý; bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức; đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; nâng lương, cử dự thi nâng ngạch; khen thưởng, kỷ

luật, cho nghỉ chế độ và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật hiện hành, quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền;”

1.2. Sửa đổi khoản 2: “Người đứng đầu cơ quan, đơn vị lựa chọn đăng ký từ 03 đến 05 nhiệm vụ quan trọng (đây là các nhiệm vụ lớn của cơ quan, địa phương, đơn vị, đòi hỏi cần có sự nỗ lực, quyết tâm cao và sự sáng tạo trong chỉ đạo thực hiện của người đứng đầu để hoàn thành, không trùng với nhiệm vụ trọng điểm do Chủ tịch UBND huyện giao riêng cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn). Những nhiệm vụ này phải được Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách khối, lĩnh vực đồng ý và Chủ tịch UBND huyện quyết định chấp thuận.”

1.3. Sửa đổi khoản 3: “Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng điểm được Chủ tịch UBND huyện giao riêng cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị.”

1.4. Bổ sung khoản 4: “Nhận xét, đánh giá của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện về công tác lãnh đạo quản lý, điều hành hoạt động chung của người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong năm trên các mặt sau:

- a) Sự năng động, sáng tạo trong tổ chức thi hành công vụ;
- b) Sự quyết tâm, nỗ lực vượt khó trong thi hành công vụ;
- c) Lối sống, tác phong, phẩm chất đạo đức chuẩn mực, gương mẫu; có khả năng quy tụ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, địa phương, đơn vị.”

2. Điều 5 được sửa đổi như sau:

2.1. Sửa đổi khoản 1: “Tổng điểm của 05 nhiệm vụ chung được tính tối đa 300 điểm, mỗi nhiệm vụ chung hoàn thành tính tối đa 60 điểm. Mỗi nhiệm vụ chung bao gồm một hoặc nhiều chỉ tiêu, mỗi chỉ tiêu hoàn thành được tính bằng điểm tối đa của nhiệm vụ chung chia đều cho các chỉ tiêu của nhiệm vụ chung đó.”

2.2. Sửa đổi khoản 2: “Tổng điểm của các nhiệm vụ riêng được tính tối đa 400 điểm, mỗi nhiệm vụ riêng hoàn thành được tính bằng 400 điểm chia đều cho các nhiệm vụ. Mỗi nhiệm vụ riêng bao gồm một hoặc nhiều chỉ tiêu, mỗi chỉ tiêu hoàn thành được tính bằng điểm tối đa của nhiệm vụ riêng chia đều cho các chỉ tiêu của nhiệm vụ riêng đó.”

2.3. Sửa đổi Khoản 3: “Tổng điểm của nhiệm vụ trọng điểm được Chủ tịch UBND huyện giao được tính tối đa 150 điểm, mỗi nhiệm vụ trọng tâm hoàn thành được tính bằng 150 điểm chia đều cho các nhiệm vụ. Mỗi nhiệm vụ trọng tâm bao gồm một hoặc nhiều chỉ tiêu, mỗi chỉ tiêu hoàn thành được tính bằng điểm tối đa của nhiệm vụ trọng tâm chia đều cho các chỉ tiêu của nhiệm vụ trọng tâm đó.”

2.4. Sửa đổi khoản 4: “Tổng điểm nhận xét, đánh giá của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện về công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động chung của người đứng đầu được tính tối đa 150 điểm. Trong đó:

Sự năng động, sáng tạo trong tổ chức thi hành công vụ: tối đa 70 điểm;
Sự quyết tâm, nỗ lực vượt khó trong thi hành công vụ: tối đa 50 điểm;
Lối sống, tác phong, phẩm chất đạo đức chuẩn mực, gương mẫu; có khả năng quy tụ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, địa phương, đơn vị: tối đa 30 điểm.”

3. Điều 6 được sửa đổi như sau:

3.1. Sửa đổi khoản 1: “Cách chấm điểm của những nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ định lượng

a) Những nhiệm vụ có cả hai tiêu chí thời gian hoàn thành và khối lượng hoàn thành đạt 100% kế hoạch trở lên: tính điểm tối đa;

b) Những nhiệm vụ không hoàn thành kế hoạch

Nhiệm vụ hoàn thành tiêu chí về thời gian và đạt từ 70% đến dưới 100% tiêu chí về khối lượng, tính 70% số điểm tối đa;

Nhiệm vụ hoàn thành tiêu chí về thời gian và đạt từ 50% đến dưới 70% tiêu chí về khối lượng hoặc nhiệm vụ không hoàn thành tiêu chí về thời gian và đạt từ 70% tiêu chí về khối lượng trở lên, tính 50% số điểm tối đa.

Nhiệm vụ có khối lượng hoàn thành đạt dưới 50% kế hoạch hoặc không hoàn thành tiêu chí về thời gian và có khối lượng hoàn thành đạt từ 50% đến dưới 70%, không tính điểm;

Những nhiệm vụ do người đứng đầu đăng ký đã được chấp thuận nhưng không thực hiện được phải điều chỉnh sang nội dung khác hoặc điều chỉnh thời gian thực hiện: do khách quan, tính điểm tối đa bằng 80% tổng số điểm theo định mức của nhiệm vụ đó; do chủ quan: không tính điểm.”

3.2. Bãi bỏ khoản 3, Điều 6.

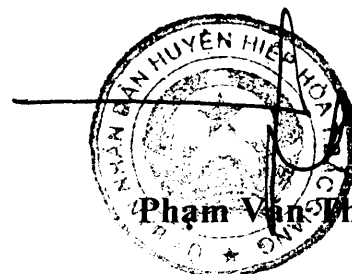
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2017.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *Đinh*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Nội vụ, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- TT Huyện ủy – TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công báo Bắc Giang;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thịnh